

Số: 98/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 207/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị T T K N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp L, xã X, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh T V T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp L, xã X, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T T K N và anh T V T. Giấy chứng nhận kết hôn số: 107/2011, quyển số 01/2011 ngày 22/8/2011 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho chị T T K N và anh T V T không còn giá trị kể từ ngày 16/11/2021.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T T K N và anh T V T thỏa thuận thống nhất là chị T T K N được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên T H H T (nữ) sinh ngày 08/6/2012 và T M Q (nam) sinh ngày 13/11/2013. Anh T V T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 16/11/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh T V T không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị T T K N tự nguyện chịu số tiền

là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), khấu trừ 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị T T K N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011545 ngày 08/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Chị T T K N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh T V T tự nguyện chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- UBND xã Tân Phú Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô